

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2025/DS-ST

Ngày: 01/8/2025

V/v tranh chấp hợp đồng

tín dụng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nam Hải,

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tân Đức,

Bà Lê Thị Sao.

- Thư ký viên Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tường Vi, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh, số B N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 221/2025/DSST ngày 26 tháng 02 năm 2025, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1033/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T2 (Việt Nam), địa chỉ: I P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường S, Thành phố Hồ Chí Minh). Địa chỉ liên lạc: 793/49/1 T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện uỷ quyền: chị Nguyễn Phước Quỳnh G (có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: ông Võ Trường T, địa chỉ: B T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập, thể hiện nội dung vụ án như sau:

Ông Võ Trường T ký giấy Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3943301 ngày 15/11/2022 với Công ty T2 (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là: Công ty T2), số tiền vay: 32.310.000 đồng (trong đó bao gồm: số tiền vay: 30.000.000 đồng, tiền bảo hiểm: 2.310.000 đồng), lãi suất 48%/năm, mục đích vay: tiêu dùng cá nhân; thời hạn vay: 36 tháng (từ ngày 25/12/2022 đến ngày 25/11/2025). Ông Võ Trường T đã được giải ngân số tiền vay; cách thức thanh toán theo hợp đồng tín dụng là ông T trả góp hàng tháng.

Trong quá trình vay, ông Võ Trường T đã thanh toán được 17 kỳ với tổng số tiền: 29.236.840 đồng; gồm nợ gốc: 9.170.815 đồng, lãi: 19.874.025 đồng, phí thu hộ: 192.000 đồng.

Từ ngày 18/6/2023, ông Võ Trường T đã dừng thanh toán theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày 10/7/2025, dư nợ của ông Võ Trường T là 38.419.560 đồng, trong đó: nợ gốc: 23.139.185 đồng, lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 9.203.730 đồng, lãi quá hạn: 5.442.182 đồng, lãi chậm trả: 634.463 đồng.

Công ty T2 yêu cầu ông Võ Trường Thanh thanh T1 tổng số nợ tính đến ngày 10/7/2025 là 38.419.560 đồng; đồng thời ông Võ Trường T phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 11/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với Công ty T2.

** Đối với bị đơn ông Võ Trường T:*

Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án dân sự số 221/2024/TB-TLVA ngày 26 tháng 02 năm 2025; giấy triệu tập tự khai; hai Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng ông Võ Trường T đều vắng mặt không lý do, nên Tòa án quyết định xét xử vụ án theo trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn đã nộp bản tự khai, bảng tính lãi khách hàng và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn không có yêu cầu phản tố, vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- + Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: việc xác minh, thu thập chứng cứ, thực hiện thủ tục tổng đạt các loại văn bản tố tụng và xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát là đúng quy định.

- + Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn nộp thể hiện tính đến ngày 10/7/2025, dư nợ của ông Võ Trường T là 38.419.560 đồng, trong đó: nợ gốc: 23.139.185 đồng, lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 9.203.730 đồng, lãi quá hạn: 5.442.182 đồng, lãi chậm trả: 634.463 đồng. Bị đơn vắng mặt trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, nên không ghi nhận được ý kiến. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt cho bị đơn các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng, nhưng bị đơn không thực hiện, thể hiện bị đơn không có yêu cầu phản tố hay yêu cầu khác đối với nguyên đơn.

Kết quả phần thủ tục hỏi, phân tranh luận tại phiên tòa, nhận thấy việc thẩm tra, xem xét chứng cứ của Hội đồng xét xử là đầy đủ, rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc bị đơn ông Võ Trường

Thanh toán T1 nợ cho Công ty T2 tính đến ngày 10/7/2025 là 38.419.560 đồng, thanh toán làm một lần ngay su khi bản án có hiệu lực pháp luật; đồng thời ông Võ Trường T phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 11/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với Công ty T2.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

** Về tố tụng:*

[1] Về đơn khởi kiện:

Hình thức, nội dung Đơn khởi kiện của Công ty T2 (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là: Công ty T2) thực hiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tư cách pháp nhân:

Công ty T2 được Ngân hàng N cấp giấy phép thành lập và hoạt động công ty T2 (Việt Nam) số 73/GP-NHNN ngày 12/11/2021; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T2, mã số doanh nghiệp: 0311132506, đăng ký lần đầu ngày 08/9/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29/12/2023, được cấp bởi Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố H. Như vậy, về tư cách pháp nhân của Công ty T2, phù hợp quy định của Luật doanh nghiệp.

[3] Về việc ủy quyền tham gia tố tụng:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty T2 (Việt Nam) có Giấy uỷ quyền v/v nhân sự ký tài liệu uỷ quyền cho ông Ko Sung J (quốc tịch Hàn Quốc), chức vụ Giám đốc kinh doanh, thực hiện việc ký Đơn khởi kiện; sau đó ông Ko Sung J đã có văn bản uỷ quyền lại cho ông Trần La Ngọc H, chức vụ Trưởng phòng tố tụng ký đơn khởi kiện; sau đó ông H đã uỷ quyền lại cho chị Nguyễn Phước Q Giao tham gia tố tụng trong vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản đối với ông Võ Trường T, việc uỷ quyền và nhận uỷ quyền là phù hợp quy định của Bản điều lệ Công ty T2, pháp luật về dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền của Tòa án:

Trong vụ án này, căn cứ bản sao Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 3943301 ngày 15/11/2022; đơn khởi kiện kèm các tài liệu chứng cứ gửi kèm đơn; hiện nay ông Võ Trường T cư trú tại phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, nên việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, là loại tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về tính tự nguyện giao kết giữa các chủ thể khi giao kết hợp đồng:

Hai bên đương sự có xác lập hợp đồng theo mẫu chung do Công ty T2 dự thảo, theo quy định tại Điều 405 Bộ luật dân sự 2015, việc hai bên ký kết hợp đồng theo đúng trình tự, thủ tục quy định, thực tế bị đơn ông Võ Trường T đã thực hiện thanh toán được một số kỳ của hợp đồng, nên Hội đồng xét xử xét,

hình thức và nội dung bản hợp đồng này được giao kết và thực hiện là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc khi giao kết hợp đồng.

[6] Về yêu cầu phản tố của bị đơn:

Trong vụ án này, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, hết thời hạn ấn định của pháp luật dân sự về tố tụng, ông Võ Trường T không có Đơn phản tố, do vậy Hội đồng xét xử xét đủ căn cứ kết luận bị đơn ông Võ Trường T không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty T2.

** Về nội dung vụ án:*

[7] Về việc giao nộp tài liệu chứng cứ:

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì khác ngoài các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án.

[8] Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[8.1] Về số tiền nợ gốc:

Căn cứ vào bản sao Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3943301 ngày 15/11/2022; Đơn khởi kiện; Bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; bảng tính gốc, lãi khách hàng do nguyên đơn lập, cùng các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xét, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn nộp và Tòa án đã thu thập, thể hiện ông Võ Trường T vay của Công ty T2, số tiền 32.310.000 đồng.

Trong quá trình vay, ông Võ Trường T đã thanh toán được 17 kỳ với tổng số tiền: 29.236.840 đồng; gồm nợ gốc: 9.170.815 đồng, lãi: 19.874.025 đồng, phí thu hộ: 192.000 đồng. Từ ngày 18/6/2023, ông Võ Trường T đã dừng thanh toán theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng.

Tính đến ngày 10/7/2025, nợ gốc của ông Võ Trường T là 23.139.185 đồng.

[8.2] Về yêu cầu tính lãi suất, phí:

Công ty T2 và ông Võ Trường T thỏa thuận cách thức thanh toán và lãi suất, phí tại Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3943301 ngày 15/11/2022: thanh toán vốn, lãi, phí theo từng kỳ theo từng tháng, thời gian thanh toán là 36 tháng từ ngày 25/12/2022 đến ngày 25/11/2025; lãi suất vay 4%/tháng (tương đương 48%/năm).

Hội đồng xét xử xét, đây là lãi suất, phí thỏa thuận giữa Công ty T2 và ông Võ Trường T, phù hợp quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tính đến ngày 10/7/2025, ông Võ Trường T còn nợ lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 9.203.730 đồng, lãi quá hạn: 5.442.182 đồng, lãi chậm trả: 634.463 đồng.

[9] Caên còu vaøo keát quaû thăm tra công khai các chứng cứ, phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án tại phiên tòa, H1 ñoàng xeùt xöu còu caên còu xaùc ñoàng ông Võ Trường T là người yêu cầu Công ty T2 lập hợp đồng tín dụng số tiền vay gốc 32.310.000 đồng, hiện dư nợ của ông Võ Trường T tính đến ngày 10/7/2025 tổng cộng là 38.419.560 đồng.

Việc ông Võ Trường T là người vi phạm thỏa thuận hợp đồng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty T2, do vậy Công ty M yêu cầu ông

Võ Trường Thanh thanh T1 khoản nợ nêu trên là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; đồng thời, ông Võ Trường T còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng kể từ ngày 11/7/2025, cho đến khi ông Võ Trường Thanh thanh T1 xong toàn bộ khoản nợ đối với Công ty T2.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Trường T phải chịu án phí dân sự là 1.921.000 đồng (làm tròn số tiền).

Công ty T2 không phải chịu án phí dân sự, Công ty T2 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 728.410 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, Điều 97, Điều 189, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật doanh nghiệp; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 405 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

X:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty T2 (Việt Nam).

Buộc ông Võ Trường T có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Công ty T2 (Việt Nam) làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tổng cộng số tiền nợ vay tính đến ngày 10/7/2025 là 38.419.560 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi đồng), trong đó bao gồm: nợ gốc: 23.139.185 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm ba mươi chín ngàn một trăm tám mươi lăm đồng), lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 9.203.730 đồng (Chín triệu hai trăm lẻ ba ngàn bảy trăm ba mươi đồng), lãi quá hạn: 5.442.182 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm tám mươi hai đồng), lãi chậm trả: 634.463 đồng (Sáu trăm ba mươi bốn ngàn bốn trăm sáu mươi ba đồng).

Ông Võ Trường T còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn, tính từ ngày 11/7/2025 cho đến khi ông Võ Trường Thanh thanh T1 xong toàn bộ khoản nợ đối với Công ty T2 (Việt Nam).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Võ Trường T phải chịu án phí dân sự là 1.921.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi một đồng), ông Võ Trường T nộp số tiền án phí dân sự tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Công ty T2 (Việt Nam) không phải chịu án phí dân sự, Công ty T2 (Việt Nam) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 728.410 đồng (Bảy trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm mười đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số: 0045794, ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Các bên đương sự thi hành bản án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo:

Công ty T2 (Việt Nam) và ông Võ Trường T, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

L

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Lê Nam Hải

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm với thành phần gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Nam H2,

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tấn Đ,

Bà Lê Thị S.

Đã tiến hành nghị án hồ sơ thụ lý số 221/2025/DSST ngày 26 tháng 02 năm 2025, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1033/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty T2** (Việt Nam), địa chỉ: I P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường S, Thành phố Hồ Chí Minh). Địa chỉ liên lạc: 793/49/1 T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện ủy quyền: chị Nguyễn Phước Quỳnh G (có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: ông **Võ Trường T**, địa chỉ: B T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết những vấn đề sau:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 96, Điều 97, Điều 189, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật doanh nghiệp; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 405 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết:

.....

2. Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty T2 (Việt Nam).

Buộc ông Võ Trường T có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Công ty T2 (Việt Nam) làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tổng cộng số tiền nợ vay tính đến ngày 10/7/2025 là 38.419.560 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi đồng), trong đó bao gồm: nợ gốc: 23.139.185 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm ba mươi chín ngàn một trăm tám mươi lăm đồng), lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 9.203.730 đồng (Chín triệu hai trăm lẻ ba ngàn bảy trăm ba mươi đồng), lãi quá hạn: 5.442.182 đồng (Năm triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn một trăm tám mươi hai đồng), lãi chậm trả: 634.463 đồng (Sáu trăm ba mươi bốn ngàn bốn trăm sáu mươi ba đồng).

Ông Võ Trường T còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn, tính từ ngày 11/7/2025 cho đến khi ông Võ Trường Thanh thanh T1 xong toàn bộ khoản nợ đối với Công ty T2 (Việt Nam).

Biểu quyết:

.....

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ông Võ Trường T phải chịu án phí dân sự là 1.921.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi mốt đồng), ông Võ Trường T nộp số tiền án phí dân sự tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.2. Công ty T2 (Việt Nam) không phải chịu án phí dân sự, Công ty T2 (Việt Nam) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 728.410 đồng (Bảy trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm mười đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số: 0045794, ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh).

Biểu quyết:

.....

4. Về thi hành án:

Các bên đương sự thi hành bản án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và

26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biểu quyết:

.....

5. Về quyền kháng cáo:

Công ty T2 (Việt Nam), ông Võ Trường T, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Buổi nghị án kết thúc lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA